

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 157/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1991.

2. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: tổ dân phố xx, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia L.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá T tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia L, huyện Chư S, tỉnh Gia L vào ngày 28/12/2015. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng anh chị có nhiều điều bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống giữa hai vợ chồng. Cuộc sống của vợ chồng dần không còn hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất thỏa thuận cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chư S, tỉnh Gia L công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá T có 01 con chung Nguyễn Bá An K, sinh ngày 03/9/2016. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận giao cháu Khang cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, hai bên tự thỏa thuận cấp dưỡng không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3]. Về chia tài sản chung và vay nợ: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Bá An K, sinh ngày 03/9/2016 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005413 ngày 19/8/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư S, tỉnh Gia L. Chị Nguyễn Thị D đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia L;
- VKSND huyện Chư S;
- Chi cục THADS huyện Chư S;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Chư S, H. Chư S,
- T.Gia L (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

### **THẨM PHÁN**

**Đoàn Ngọc Tú**

